

Số: 106 /KH-UBND

Hương Thủy, ngày 31 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước thị xã Hương Thủy năm 2021

- Căn cứ Nghị quyết 36a / NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

- Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về phê duyệt chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Căn cứ theo Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về triển khai chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;

UBND thị xã ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước thị xã Hương Thủy năm 2021 như sau:

I. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2021:

- Đảm bảo 100% văn bản đến, đi (trừ văn bản mật) được quản lý trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.

- Tỷ lệ văn bản gửi, nhận trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành; Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử được sử dụng chữ ký số của cơ quan và chữ ký số của cá nhân các lãnh đạo sở là: 100%

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ (@thuathienhue.gov.vn) là: 100%.

- Tỷ lệ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của sở được công khai trên Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử; Cổng Thông tin điện tử là: 100%.

- Tỷ lệ bộ hồ sơ đăng ký trực tuyến đảm bảo tối thiểu là: 10%.

- 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã áp dụng chữ ký số trong văn bản điện tử.

- Xây dựng và đưa vào áp dụng Trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh Thừa Thiên Huế.

- 100% cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh sử dụng giải pháp diệt virus máy tính tập trung.

- 100% cơ quan nhà nước đảm bảo hạ tầng đủ điều kiện để thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin.

- 100% cơ quan từ thị xã đến xã, phường sử dụng hệ thống các phần mềm dùng chung của tỉnh.

- 100% cơ quan từ thị xã đến các xã, phường được kết nối mạng diện rộng (CPNET).

- Áp dụng chữ ký số trong văn bản điện tử từ thị xã đến xã, phường.

2. Mục tiêu ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Cung cấp đầy đủ thông tin trên Trang thông tin điện tử của tất cả cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Mục tiêu phát triển an toàn thông tin

- Xây dựng ban hành các văn bản quản lý về an toàn thông tin, áp dụng các sản phẩm dịch vụ an toàn thông tin nhằm đảm bảo an toàn thông tin.

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong xã hội về vai trò và tầm quan trọng của việc đảm bảo an toàn thông tin.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin, trong đó đặc biệt quan tâm tới việc góp phần nâng cao chất lượng đào tạo các cán bộ phụ trách CNTT trong các cơ quan nhà nước thuộc thị xã về an toàn thông tin.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT TRONG NĂM 2021.

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Đầu tư trang thiết bị CNTT trong các cơ quan nhà nước đảm bảo đáp ứng đủ tiêu chuẩn và đủ khả năng phục vụ công tác ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Đầu tư đồng bộ thiết bị CNTT tại bộ phận một cửa, nâng cao năng lực triển khai dịch vụ công trực tuyến trong các cơ quan nhà nước.

- Chuẩn bị các điều kiện về kỹ thuật để triển khai, tiếp nhận mạng truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan Đảng và Nhà nước.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2018 của tỉnh thị xã Hương Thủy.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng 5 phần mềm dùng chung của tỉnh trên cơ sở tích hợp liên thông thống nhất thành 1 hệ thống đồng bộ và một số hệ thống thông tin khác phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành công việc trong cơ quan nhà nước.

- Triển khai trang thông tin điều hành tác nghiệp, các phần mềm dùng chung

đến cấp xã.

- Tăng cường cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử của thị xã, đặc biệt là các tin hoạt động của lãnh đạo thị xã.

- Chú trọng triển khai ứng dụng các phần mềm mã nguồn mở nhằm tiết kiệm kinh phí đầu tư. Tăng cường triển khai một số phần mềm chuyên ngành khác.

- Cung cấp hộp thư điện tử công vụ cho tất cả cán bộ, công chức.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Triển khai ứng dụng Cổng dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế. Tích hợp các dịch vụ công ích, sự nghiệp phục vụ cung cấp thông tin, tra cứu của người dân, doanh nghiệp.

- Ứng dụng có hiệu quả hệ thống khảo sát, đánh giá trực tuyến về mức độ hài lòng của công dân, doanh nghiệp.

- Công khai thông tin về các lĩnh vực đất đai, xây dựng, đô thị và đề tài khoa học trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

4. Đảm bảo an toàn thông tin

- Thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho các cơ quan nhà nước.

- Triển khai chữ ký số trong cơ quan nhà nước.

- Tổ chức tập huấn an toàn thông tin cho cán bộ, công chức nhằm nâng cao năng lực quản lý về an toàn thông tin.

5. Nguồn lực cho ứng dụng CNTT

- Tổ chức tập huấn, đào tạo chuẩn ứng dụng CNTT theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông đối với lãnh đạo cơ quan nhà nước từ thị xã đến phường, xã.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của CNTT trong việc cải cách hành chính.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác rà soát, đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực công nghệ thông tin trên địa bàn thị xã quản lý.

III. GIẢI PHÁP VỀ TÀI CHÍNH

- Chủ yếu chi đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước để mua sắm, xây dựng mới trang thiết bị phần cứng, phần mềm và đào tạo. Việc duy tu bảo dưỡng, nâng cấp nhỏ, tập huấn ngắn hạn sử dụng nguồn chi thường xuyên.

- Chủ động phối hợp, tích cực làm việc với các Sở, ngành liên quan để tranh thủ nguồn kinh phí cho các dự án trong lĩnh vực CNTT.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND thị xã

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo

tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các quy định, chính sách để tạo giải pháp đảm bảo môi trường pháp lý trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã.

- Tham mưu, đề xuất UBND thị xã điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch hoặc giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Lập kế hoạch triển khai ứng dụng chữ ký số trong giao dịch điện tử, các giải pháp cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Lập dự trù kinh phí để mua sắm trang thiết bị, đào tạo cán bộ công chức để đáp ứng kế hoạch đã đề ra.

2. Phòng Tài chính và Kế hoạch

- Trên cơ sở nguồn vốn ngân sách địa phương, cân đối, bố trí ngân sách để thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND thị xã hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí cụ thể cho công tác ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường: có kế hoạch bố trí nguồn vốn từ nguồn ngân sách địa phương đầu tư trang thiết bị CNTT, máy tính cho cán bộ, công chức của đơn vị mình. .

Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về Văn phòng HĐND và UBND thị xã để tổng hợp trình UBND thị xã xem xét và giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở TTTT (b/c);
- CT và các PCT;
- Các phòng ban thuộc UBND thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Minh